

Bản án số: 49/2019/HS-ST
Ngày 23-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Tấn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Văn Châu
2. Ông Đỗ Ngọc Cận

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Bảo Quốc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Trần Phương Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2019/TLST-HS ngày 20-6-2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2019/QXXST-HS ngày 10-7-2019 đối với bị cáo:

Kim H, sinh năm 1974; Nơi sinh: Sóc Trăng; Nơi thường trú: Số 448/1/18 đường Quốc lộ 1, Khóm 5, Phường 2, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; Nghề nghiệp: Không; Con ông Kim V (chết) và bà Lý Thị K (chết); Có vợ và 03 người con ; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 22-3-2019 cho đến nay. (có mặt)

- Người làm chứng: Ông **Cao Vũ L**, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Số 248/11 đường T, khóm T, Phường 10, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 20 phút ngày 22-3-2019, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố S phối hợp với Công an Phường 2, thành phố S phát hiện bắt quả tang Kim H đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Cao Vũ L tại nhà Số 448/1/18 đường Q, Khóm 5, Phường 2, thành phố S do H làm chủ sở hữu. Qua kiểm tra lực lượng Công an đã thu giữ gồm: 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng bên ngoài bịch nylon có ghi ký hiệu số “15” nghi vấn là chất ma túy, được để bên trong ống gạch trên vách tường phía trước nhà của H; 10 bịch nylon màu trắng được hàn kín bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng, trong đó: có 05 bịch nylon phía bên ngoài có ghi ký hiệu số “2” và có 05 bịch nylon màu trắng bên ngoài có ghi ký hiệu số “1.5” nghi vấn là chất ma túy, được thu giữ trong 01 hộp nhựa màu trắng phía bên ngoài có quần măng keo màu đen được để trong 01 bình trà được làm bằng nhôm được để phía bên trên chuồng gà phía trước cửa nhà của Hùng, lực lượng Công an đã niêm phong tất cả các vật chứng nêu trên để điều tra làm rõ.

Tại Kết luận giám định số 23/GĐMT-PC09 ngày 24-3-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: Gói 1: Mẫu tinh thể được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,125 gam, loại Methamphetamine; Gói 2: Mẫu tinh thể được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 1,408 gam, loại Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra Kim H khai nhận: Bản thân H đã hoạt động mua bán trái phép chất ma túy từ khoảng tháng 02 năm 2019 cho đến ngày bị bắt quả tang. Nguồn ma túy có được để H bán lại cho các người nghiện là do H mua của một người đàn ông lạ mặt không biết họ tên và địa chỉ cụ thể tại trước hẻm Số 448 đường Q, khóm 5, phường 2, thành phố S, được 03 lần, mỗi lần mua với giá từ 1.500.000 đồng đến 3.000.000 đồng. Cụ thể vào ngày 18-3-2019, H đã mua ma túy của người đàn ông lạ mặt này với giá 3.000.000 đồng ma túy đã được tổng cộng 18 bịch ma túy đã được phân ra nhỏ và được ghi ký hiệu bên ngoài các bịch ma túy các số là 1.5; 2 và 15, sau khi mua ma túy xong, H đem về nhà

của mình tại Số 448/1/18 đường Q, Khóm 5, Phường 2, thành phố S cất giấu để bán lại cho các người nghiện nhằm mục đích thu lợi.

Trong thời gian hoạt động mua bán trái phép chất ma túy H đã bán ma túy cho các người nghiện như sau:

Bán ma túy cho Cao Vũ L được tổng cộng 03 lần, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 22-3-2019, L một mình đi đến nhà của Hùng tại Số 448/1/18 đường Q, Khóm 5, Phường 2, thành phố S gặp Kim H và hỏi mua 01 bịch ma túy đá với giá 150.000 đồng, thì được H đồng ý bán, sau đó H trực tiếp giao cho L 01 bịch ma túy và nhận tiền.

Lần thứ hai: Vào khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 22-3-2019, L một mình đi đến nhà của H tại Số 448/1/18 đường Q, Khóm 5, Phường 2, thành phố S gặp Kim H và hỏi mua 01 bịch ma túy đá với giá 150.000 đồng thì được H đồng ý bán, sau đó H trực tiếp giao cho L 01 bịch ma túy đá và nhận tiền.

Lần thứ ba: Vào khoảng 15 giờ 20 phút, ngày 22-3-2019, L một mình đi đến nhà của H tại Số 448/1/18 đường Q, Khóm 5, Phường 2, thành phố S gặp Kim H và hỏi mua 01 bịch ma túy đá với giá 150.000 đồng thì được H đồng ý bán, nhưng H chưa kịp nhận tiền và giao ma túy bán cho L thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Ngoài ra, Kim H còn bán ma túy cho 07 người nghiện khác, nhưng bị can không biết họ tên và địa chỉ cụ thể được khoảng 07 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy, với giá mỗi bịch từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng, tại nhà của Hùng Số 448/1/18 đường Q, Khóm 5, Phường 2, thành phố S và đã bán ma túy được số tiền là 1.100.000 đồng.

Trong thời gian hoạt động mua bán trái phép chất ma túy cho các người nghiện, Kim H đã thu lợi bất chính được số tiền 1.500.000 đồng. Bị can đã sử dụng số tiền thu lợi bất chính có được từ việc mua bán trái phép chất ma túy vào mục đích tiêu xài cá nhân hết.

Tại Cáo trạng số 52/CT-VKS.TPST ngày 19-6-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Kim H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần xét hỏi công khai Kiểm sát viên căn cứ Điều 319 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 để rút lại một phần quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Kim H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 251; điểm r, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 08 năm tù.

Buộc bị cáo giao nộp tiền thu lợi bất chính là 1.500.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, b, c Khoản 2, điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong số 23/GĐMT-PC09 ngày 24-3-2019; 01 hộp nhựa màu trắng bên ngoài có quần keo màu đen; 01 bình kim loại màu trắng; 01 bóp da màu đen; 02 bình thủy tinh màu trắng trên đầu có gắn ống hút màu đỏ và 1 bình gắn ống hút màu trắng; 02 mảnh nylon màu trắng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: tiền Việt Nam là 1.100.000 đồng.

Trả lại cho bị cáo Kim H: 01 điện thoại di động OPPO - 0393463574.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, người làm chứng là ông Cao Vũ L vắng mặt không có lý do. Xét thấy, trong quá trình điều tra thì người làm chứng L đã có lời khai rõ ràng về các tình tiết của vụ án và việc vắng mặt của người làm chứng L cũng không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 để xét xử vắng mặt đối với người làm chứng ông Cao Vũ L.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo Kim H đã khai nhận:

Bị cáo vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên trong khoảng thời gian từ tháng 02-2019 cho đến ngày bị bắt bị cáo đã nhiều lần bán ma túy cho người nghiện, từ việc bán ma túy bị cáo đã thu lợi được 1.500.000 đồng. Nguồn ma túy có được để bị cáo bán cho người nghiện là do bị cáo mua của một người đàn ông lạ mặt không rõ họ tên và nơi cư trú cụ thể được 03 lần, mỗi lần mua ma túy từ 1.500.000 đồng đến 2.000.000 đồng, cụ thể vào ngày 18-3-2019 bị cáo mua 18 bịch ma túy đá với giá 3.000.000 đồng đã được phân ra từng tép nhỏ đem về nhà cất giấu nhằm mục đích bán lại cho người nghiện. Cách thức mua bán ma túy là khi người nghiện cần mua ma túy thì trực tiếp đến nhà của bị cáo tại Số 448/1/18 đường Q, Khóm 5, Phường 2, thành phố S để hỏi mua ma túy. Bị cáo đã trực tiếp bán ma túy cho Cao Vũ L được 03 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy đá với giá 150.000 đồng, địa điểm bán ma túy là tại nhà của bị cáo. Riêng vào khoảng 15 giờ ngày 22-3-2019, L đi đến nhà của bị cáo để hỏi mua 150.000 đồng ma túy đá thì bị cáo đồng ý bán nhưng chưa kịp giao ma túy và nhận tiền của L thì bị công an bắt quả tang và thu giữ ma túy. Qua giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng là 1,533 gam.

[4]. Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Đối với bị cáo Kim H đã mua 18 bịch ma túy đá về cất giấu nhằm mục đích bán lại cho người nghiện, bị cáo đã bán ma túy cho Cao Vũ L được 03 lần nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp 02 lần trở lên. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Kim H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra, từ việc mua

bán ma túy bị cáo đã thu lợi được 1.500.000 đồng đây là tiền thu lợi bất chính nên cần buộc bị cáo giao nộp để sung quỹ Nhà nước.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét về nhân thân, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo đã tự khai ra những lần phạm tội trước đó; bị cáo là người dân tộc Khmer. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo do không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể nên cơ quan Điều tra chưa làm việc được. Đề nghị cơ quan Điều tra tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

[7]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với các vật chứng là vật cấm lưu hành, công cụ, phương tiện dùng để sử dụng ma túy, cất giấu ma túy và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền Việt Nam là 1.100.000 đồng là của bị cáo có được từ việc bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước

Đối với 01 điện thoại di động OPPO là của cá nhân bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[8]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9]. Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh và việc áp dụng pháp luật là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Về hình phạt cần xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b Khoản 2 Điều 251; điểm r, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào điểm a, b, c Khoản 2, điểm a Khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Kim H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Xử phạt bị cáo Kim H 07 (*bảy*) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 22-3-2019.

Buộc bị cáo Kim H giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 1.500.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong số 23/GĐMT-PC09 ngày 24-3-2019; 01 hộp nhựa màu trắng bên ngoài có quần keo màu đen; 01 bình kim loại màu trắng; 01 bóp da màu đen; 02 bình thủy tinh màu trắng trên đầu có gắn ống hút màu đỏ và 1 bình gắn ống hút màu trắng; 02 mảnh nylon màu trắng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: tiền Việt Nam là 1.100.000 đồng.

Trả lại cho bị cáo Kim H: 01 điện thoại di động OPPO - 0393463574.

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THA Dân sự thành phố S;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lâm Tấn Vinh

